

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 141/2024/HS-ST
Ngày: 27-08-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thanh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Xuân Thảo
- Bà Huỳnh Thị Quỳnh Hoa

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Chí Thành, Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình tham gia phiên tòa:**

Bà Đặng Tố Trinh, Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 140/2024/HSST ngày 10 tháng 07 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 177/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Phú T; sinh năm 2000 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 0.02 chung cư B T, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở: căn hộ B chung cư B T, Phường A Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Phú Q và bà: Nguyễn Thị Kiên T1; tiền án, tiền sự: Không; vợ: Võ Hoàng Kỳ D; con: Phạm Phú Hoàng D1; Bị tạm giữ, tạm giam: ngày 30/7/2023.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 30 phút ngày 29/7/2023, Tổ tuần tra hình sự đặc nhiệm - Công an quận T tuần tra đến trước địa chỉ số C Đ, Phường A, quận T, phát hiện Lê Hoàng L điều khiển xe máy hiệu Honda Wave RSX, biển số 59N2-087.15 chở Đào Phan Hưng P (sinh năm 2000; Địa chỉ: 2 T, Phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh). Tổ tuần tra hình sự đặc nhiệm - Công an quận T tuần tra nhận thấy có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra và thu giữ trong ngăn nhỏ túi đeo chéo màu đen của P có 01 gói nylon màu trắng chứa hoa lá cành cây khô là cần sa, khối lượng 1,0293 gam. P khai nhận mua cần sa từ đối tượng Phạm Phú T với giá 150.000 đồng.

Vào lúc 01 giờ 00 phút ngày 30/7/2023, tại Căn hộ S, Chung cư B T, Phường A, quận T, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp cùng Công an P1, quận T kiểm tra, bắt quả tang đối tượng Phạm Phú T có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ tại ngăn tủ gỗ thứ 2 trong phòng ngủ của T 01 hộp nhựa bên trong chứa 03 gói nylon có hoa lá cành cây khô là Cần sa, khối lượng 24,5234 gam, 01 giấy cuộn; thu trên mặt tủ 01 cối xay, 01 bật lửa; thu trên sàn nhà 01 cân điện tử, 03 hộp giấy thuốc nhỏ mắt.

Tại Cơ quan điều tra, T khai nhận, để có tiền tiêu xài, T nảy sinh ý định bán cần sa trên mạng. Trọng liên hệ mua cần sa từ tài khoản Telegram có user là @thachsanh6789, mỗi lần mua từ 20 đến 50 gam với giá từ 2.400.000 đồng đến 5.000.000 đồng, hẹn giao tại Chung cư B T, Phường A, quận T. Sau khi đặt mua, sẽ có nhân viên giao hàng cho T, T thanh toán tiền mua cần sa bằng hình thức chuyển khoản từ tài khoản ví điện tử M số 0932174924 của T đến tài khoản số 1199996789, chủ tài khoản T mở tại Ngân hàng S1. Từ ngày 20/02/2023 đến khi bị bắt, T đã bán cần sa cho khoảng 5, 6 người; trong đó, bán cho Đào Phan Hưng P hai lần, cụ thể:

Lần 1: Ngày 22/7/2023, P mua 01 gam cần sa của T với giá 150.000 đồng, giao tại địa chỉ số C H, phường T, Quận A, thanh toán qua hình thức chuyển khoản ngân hàng. Tuy nhiên, do P và T là bạn bè, có vay mượn tiền nhau nhiều lần nên không xác định được chính xác giao dịch chuyển khoản thanh toán tiền mua ma túy.

Lần 2: ngày 28/7/2023, P mua 01 gam cần sa của T với giá 150.000 đồng, trả tiền mặt trực tiếp, giao tại địa chỉ số C H, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đào Phan Hưng P khai nhận phù hợp với lời khai của Phạm Phú T.

Lê Hoàng L khai được P nhờ chở đến nhà bạn, L không biết P tàng trữ cần sa và không sử dụng cần sa chung với P.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của P tại địa chỉ số B T, Phường A, Quận C và nơi ở của T tại địa chỉ Căn hộ S, chung cư B T, Phường A, quận T, kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Toàn bộ số ma túy bị thu giữ đã được giám định, thể hiện tại Bản Kết luận giám định số 8378/KL-KTHS ngày 07/8/2023 của Phòng K - Công an Thành phố H.

Vật chứng vụ án:

- Gói niêm phong, bên ngoài ghi vụ 166/23 (G1) và chữ ký Giám định viên Nguyễn Xuân S; bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định gồm hoa lá cành cây khô có khối lượng 0.7906 gam.

- Gói niêm phong, bên ngoài ghi vụ 166/23 (G2) và chữ ký Giám định viên Nguyễn Xuân S; bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định gồm hoa lá cành cây khô có khối lượng 23.6125 gam.

- Gói niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Đào Phan Hưng P và hình dấu Công an P2, quận T; bên trong gồm: 01 cối xay cỡ hình tròn có đường kính khoảng 03cm, 01 túi đeo chéo màu đen có dòng chữ màu trắng URBANMAMAREY có đường kính khoảng (20x40)cm; 01 điện thoại di động Iphone 8 màu đỏ số IMEI: 352995094028706, IMED: 35299509402870 (tình trạng như lúc tạm giữ, không kiểm tra bên trong), phía sau bị nứt của Đào Phan Hưng P.

- Điện thoại di động Iphone 11 ProMax – 256GB màu xanh lá, số khe sim: 353910106556734 (kèm simcard và pin) (tình trạng như lúc tạm giữ, không kiểm tra bên trong) của Phạm Phú T.

- 01 (một) bật lửa; 01 (một) cối xay; 01 (một) giấy cuộn; 03 (ba) hộp thuốc nhỏ mắt bằng giấy (không chứa gì); 01 (một) cân điện tử; 01 (một) hộp nhựa có nắp đậy màu trắng của Phạm Phú T

- Số tiền 150.000 đồng Đào Phan Hưng P đã trả cho Phạm Phú T

Tại bản Cáo trạng số 137/CT-VKS-TB ngày 08 tháng 07 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Bị cáo Phạm Phú T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, sau khi nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải) của bị cáo; đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo: Phạm Phú T từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù.

- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác, vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý các vật chứng theo đúng quy định của pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo: Không có ý kiến gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với lời khai, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Phạm Phú T đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy ở thể rắn có khối lượng 1,0293 gam cần sa để bán lại cho người khác và cất giấu 24,5234 gam cần sa với mục đích để bán, bị cáo đã bán ma túy cho Đào Phan Hưng P 02 lần và thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên. Do vậy, bị cáo Phạm Phú T bị truy tố và xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở.

Đối với đối tượng bán cần sa cho T và các đối tượng mua cần sa từ Trọng, do chưa xác định được lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T tiến hành xác định làm rõ, có cơ sở xử lý sau.

Đối với Đào Phan Hưng P có hành vi tàng trữ trái phép cần sa để sử dụng, do không đủ định lượng cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T giao cho Công an P2, quận T ra Quyết định xử lý hành chính là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với Lê Hoàng L có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T giao cho Công an P2, quận T ra Quyết định xử lý hành chính là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa thông qua việc thẩm tra các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo, thì hành vi mua bán trái phép ma túy có tổng khối lượng 1,0293 gam và cất giấu 24,5234 gam cần sa để bán, bị cáo đã bán ma túy cho Đào Phan Hưng P 02 lần là hành vi vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước, gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội, an ninh quốc gia. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo lần này cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo gây ra; cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống ma túy và tệ nạn tại địa phương. Ngoài ra, áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) phạt bổ sung bị cáo một số tiền nộp ngân sách nhà nước.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

- Gói niêm phong, bên ngoài ghi vụ 166/23 (G1) và chữ ký Giám định viên Nguyễn Xuân S; bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định gồm hoa lá cành cây khô có khối lượng 0.7906 gam. Xét đây là vật lưu hành bất hợp pháp nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 cần tịch thu, tiêu hủy.

- Gói niêm phong, bên ngoài ghi vụ 166/23 (G2) và chữ ký Giám định viên Nguyễn Xuân S; bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định gồm hoa lá cành cây khô có khối lượng 23.6125 gam. Xét đây là vật lưu hành bất hợp pháp; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 cần tịch thu, tiêu hủy.

- Gói niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Đào Phan Hưng P và hình dấu Công an P2, quận T; bên trong gồm:

+ 01 cối xay cỏ hình tròn có đường kính khoảng 03cm xét thấy là không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

+ 01 túi đeo chéo màu đen có dòng chữ màu trắng URBANMAMAREY có đường kính khoảng (20x40) cm là tài sản cá nhân của Đào Phan Hưng P không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án nên trả lại cho Đào Phan Hưng P.

+ 01 điện thoại di động Iphone 8 màu đỏ số IMEI: 352995094028706, IMED: 35299509402870 (tình trạng như lúc tạm giữ, không kiểm tra bên trong), phía sau bị nứt của Đào Phan Hưng P là tài sản cá nhân của Đào Phan Hưng P không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án nên trả lại cho Đào Phan Hưng P.

+ Điện thoại di động Iphone 11 ProMax – 256GB màu xanh lá, số khe sim: 353910106556734 (kèm simcard và pin) (tình trạng như lúc tạm giữ, không kiểm tra bên trong) của Phạm Phú T là phương tiện để bị cáo Phạm Phú T thực hiện hành vi buôn bán ma túy nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

+ 01 (một) bật lửa; 01 (một) cối xay; 01 (một) giấy cuộn; 03 (ba) hộp thuốc nhỏ mắt bằng giấy (không chứa gì); 01 (một) cân điện tử; 01 (một) hộp nhựa có nắp đậy màu trắng của Phạm Phú T là những vật chứng không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy.

- Xét số tiền 150.000 đồng Đào Phan Hưng P đã trả cho bị cáo Phạm Phú T là số tiền do phạm tội mà có nên buộc bị cáo Phạm Phú T phải nộp lại số tiền trên vào ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b, khoản 2, 5 Điều 251; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[1] Tuyên bố: Bị cáo Phạm Phú T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phạm Phú T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/07/2023.

Phạt bổ sung bị cáo Phạm Phú T số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng nộp ngân sách nhà nước.

[2] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu và tiêu hủy:

+ Gói niêm phong, bên ngoài ghi vụ 1666/23 (G1) và chữ ký Giám định viên Nguyễn Xuân S; bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định gồm hoa lá cành cây khô có khối lượng 0.7906 gam (theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 127/BB/2024 ngày 03/7/2024 giữa Công an quận T và Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình).

+ Gói niêm phong, bên ngoài ghi vụ 1666/23 (G2) và chữ ký Giám định viên Nguyễn Xuân S; bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định gồm hoa lá cành cây khô có khối lượng 23.6125 gam (theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 127/BB/2024 ngày 03/7/2024 giữa Công an quận T và Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình).

+ Gói niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Đào Phan Hưng P và hình dấu Công an P2, quận T; bên trong gồm: 01 cối xay cỏ hình tròn có đường kính khoảng 03 cm xét thấy là không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy. (theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 127/BB/2024 ngày 03/7/2024 giữa Công an quận T và Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình).

+ Gồm 01 (một) bật lửa; 01 (một) cối xay; 01 (một) giấy cuộn; 03 (ba) hộp thuốc nhỏ mắt bằng giấy (không chứa gì); 01 (một) cân điện tử; 01 (một) hộp nhựa có nắp đậy màu trắng của Phạm Phú T (theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 127/BB/2024 ngày 03/7/2024 giữa Công an quận T và Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình).

- Trả lại cho Đào Phan Hưng P:

+ 01 túi đeo chéo màu đen có dòng chữ màu trắng URBANMAMAREY có đường kính khoảng (20x40) cm (theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 127/BB/2024 ngày 03/7/2024 giữa Công an quận T và Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình).

+ 01 điện thoại di động Iphone 8 màu đỏ số IMEI: 352995094028706, IMED: 35299509402870 (tình trạng như lúc tạm giữ, không kiểm tra bên trong), phía sau bị nứt (theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 127/BB/2024 ngày 03/7/2024 giữa Công an quận T và Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình).

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 11 ProMax màu xanh lá, số khe sim 353910106556734 (tình trạng như lúc tạm giữ, không kiểm tra bên trong), (theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 127/BB/2024 ngày 03/7/2024 giữa Công an quận T và Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình).

- Buộc bị cáo Phạm Phú T phải nộp lại số tiền 150.000 đồng vào ngân sách nhà nước.

[3] Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Phú T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo Phạm Phú T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND quận Tân Bình; (5)
- Công an quận Tân Bình; (2)
- Chi cục THADS quận Tân Bình; (1)
- Người tham gia tố tụng; (1)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (7)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thanh Hùng